TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: **21**/2019/QĐST- HNGĐ
V/v:"Ly hôn"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Phú, ngày 21 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn*: **Nguyễn Quốc V, sinh năm: 1988; Địa chỉ: Tổ 1, Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh B.
Bị đơn*: **Chu Thị H, sinh năm:1994; Địa chỉ: Tổ 1, Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quốc V, sinh năm 1988 và chị Chu Thị H, sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Quốc V và bị đơn Chu Thị H xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết nên thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Về con chung và tài sản: Anh Nguyễn Quốc V và chị Chu Thị H đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các bên trước khi hòa giải như sau:

2.1. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Thống nhất giao con chung Nguyễn Trung H, sinh ngày 28/02/2014 cho chị Chu Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành. Anh V có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu Hiếu trưởng thành đủ 18 tuổi.

2.2.Về tài sản chung: Thống nhất là vợ chồng có chung 01 căn nhà cấp 4, diện tích khoảng 100m2, xây dựng vào năm 2014, xây trên đất của bố mẹ chồng là ông Nguyễn Văn Th, bà Trần Thị S. Tọa lạc tại Tổ 1, Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh B. Trị giá căn nhà là 200.000.000 đồng. Chia mỗi người ½ trị giá căn nhà.

Thống nhất thỏa thuận giao căn nhà trên giao cho anh Nguyễn Quốc V được toàn quyền sử dụng, định đoạt. Anh V có trách nhiệm trả cho chị H số tiền là 100.000.000đồng (tương ứng ½ giá trị căn nhà). Thời hạn trả tiền là vào ngày 10/02/2019.

Các vấn đề khác: không yêu cầu giải quyết.

3.Án phí hôn nhân sơ thẩm, án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng, các bên đương sự thống nhất thỏa thuận là anh Nguyễn Quốc V nộp. Án phí dân sự đối với việc yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận trước khi hòa giải "phân chia tài sản chung" các đương sự không phải nộp. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010670 ngày 10/01/2019 của Chi cục thi hành án huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (số ĐK:70, Q1, ngày 12/07/2013);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương